

Số: ~~222~~226/QĐ-QLB

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Ban hành Quy trình Quản lý sự thay đổi**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TỔNG CÔNG TY QUẢN LÝ BAY VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 573/QĐ-BGTVT ngày 11/3/2013 của Bộ Giao thông vận tải về việc phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 221/QĐ-CHK ngày 05/02/2016 của Cục Hàng không Việt Nam về việc phê duyệt Tài liệu Hệ thống quản lý an toàn (SMS) của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 430/QĐ-HĐTV ngày 01/9/2015 của Hội đồng thành viên về việc thành lập Ban chỉ đạo an toàn của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban An toàn-An ninh,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Quy trình Quản lý sự thay đổi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Chủ tịch HĐTV (đề b/c);
- Các thành viên BCD;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Lưu VT, ATAN (Va36b).



*Phạm Việt Hùng*

# QUY TRÌNH QUẢN LÝ SỰ THAY ĐỔI (MANAGEMENT OF CHANGE)

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~2226~~ 2226/QĐ-QLB ngày 17 tháng 6 năm 2016 của Tổng giám đốc Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam)

## 1. MỤC ĐÍCH

Quản lý sự thay đổi nhằm đảm bảo mọi thay đổi ảnh hưởng đến an toàn điều hành bay và năng lực cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay sẽ được xem xét, đánh giá để tiến hành quản lý an toàn trước khi thực hiện sự thay đổi.

## 2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan thuộc Tổng công ty trong việc quản lý những thay đổi đến từ bên trong hoặc bên ngoài Tổng công ty.

## 3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN

- a) Tài liệu ICAO: Doc 9859 Safety Management Manual (SMM); ANNEX 19 Safety Management;
- b) Tài liệu CANSO: Standard of Excellence in Safety Management Systems;
- c) CAP 760 Guidance on the Conduct of Hazard Identification, Risk Assessment and the Production of Safety Cases;
- d) Tài liệu Hệ thống quản lý an toàn (SMSM) của Tổng công ty Quản lý bay Việt Nam;

## 4. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/VIẾT TẮT (sử dụng trong Quy trình này)

### 4.1. Giải thích thuật ngữ:

- a) **An toàn** là trạng thái mà khả năng gây hại tới con người hoặc tài sản được giảm xuống và duy trì bằng hay dưới một mức độ chấp nhận được thông qua quá trình liên tục nhận dạng các mối nguy hiểm và quản lý rủi ro.
- b) **Mối nguy hiểm** là điều kiện, vật thể hoặc hoạt động có khả năng gây ra thương vong cho người, hư hại thiết bị hoặc cấu trúc, mất mát vật chất hoặc giảm khả năng thực hiện chức năng quy định.
- c) **Đánh giá rủi ro an toàn** là sự đánh giá mức độ rủi ro thông qua khả năng (tần suất) xảy ra và mức độ nghiêm trọng được dự báo trước về hậu quả của một mối nguy hiểm được đánh giá là có thể ảnh hưởng đến an toàn hoạt động bay.

d) **Giảm thiểu rủi ro an toàn** là quá trình thực hiện các biện pháp, hành động cần thiết để loại bỏ hoặc làm giảm mức độ nghiêm trọng và/hoặc khả năng xảy ra của rủi ro với mục đích giảm mức độ rủi ro về vùng chấp nhận được.

đ) **Sự thay đổi:** thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức; thay đổi về hệ thống trang thiết bị và phần mềm kèm theo; thay đổi về phương thức quản lý, khai thác và sử dụng; thay đổi về phương thức cung cấp dịch vụ, thay đổi về hạ tầng cơ sở, ...;

e) **Đánh giá sự thay đổi** là việc xác định mức độ thay đổi và mức độ ảnh hưởng của sự thay đổi tới an toàn. Đánh giá sự thay đổi là một hành động trong quá trình Quản lý sự thay đổi để trả lời câu hỏi “có cần phải quản lý sự thay đổi khi thực hiện sự thay đổi hay không?”.

g) **Quản lý sự thay đổi** là một quá trình chủ động nhận dạng mối nguy hiểm có thể sinh ra từ việc thực hiện sự thay đổi, đánh giá mức độ rủi ro và đưa ra các biện pháp giảm thiểu rủi ro phù hợp. Kết quả của quá trình quản lý sự thay đổi chính là giảm thiểu rủi ro an toàn do sự thay đổi đến giá trị ALARP (As Low As Reasonably Practicable).

h) **Cơ quan/Đơn vị thực hiện quản lý sự thay đổi** là cơ quan/đơn vị được giao thực hiện sự thay đổi đến từ bên trong Tổng công ty hoặc có chức năng, nhiệm vụ liên quan sự thay đổi đến từ bên ngoài Tổng công ty.

i) **Cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi cấp Tổng công ty** là các Ban Quản lý dự án, cơ quan, đơn vị được Tổng công ty giao thực hiện hoặc chủ trì phối hợp thực hiện sự thay đổi.

k) **Cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi cấp Đơn vị** là các Phòng chuyên môn, các Trung tâm, các Đài KSKL được đơn vị giao thực hiện hoặc chủ trì phối hợp thực hiện sự thay đổi.

#### **4.2. Viết tắt:**

a) AT: An toàn;

b) ATAN: An toàn - An ninh;

c) BM-01: Biểu mẫu-01;

d) BM-02: Biểu mẫu-02;

đ) Cơ quan an toàn đơn vị: Phòng An toàn – An ninh/Tổ An toàn;

e) ĐHB: điều hành bay;

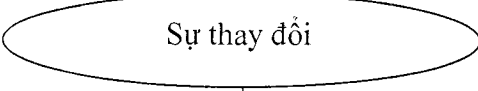
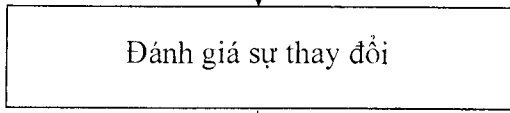
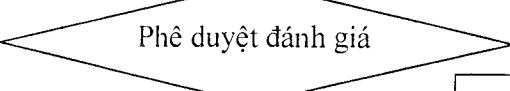
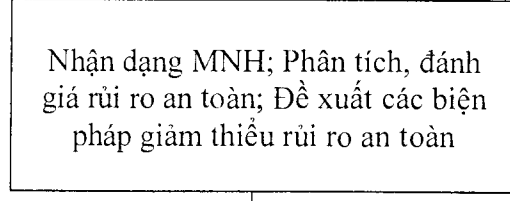
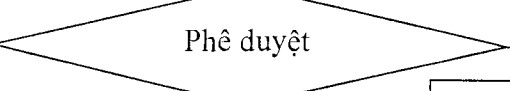
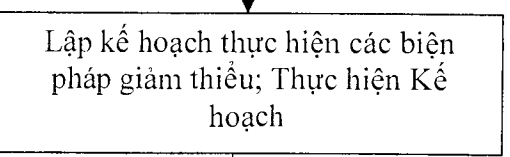
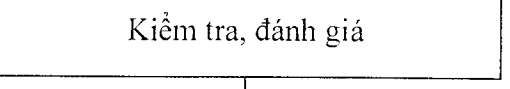
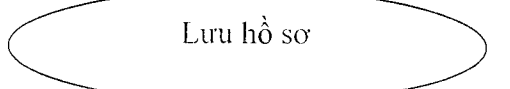
g) HIRA (Hazard Identification and Risk Assessment): Nhận dạng mối nguy hiểm và đánh giá rủi ro;

h) MNH: Mối nguy hiểm;

i) TGD/GĐ: Tổng giám đốc/Giám đốc;

k) QLSTĐ: quản lý sự thay đổi

## 5. Lưu đồ: Quản lý sự thay đổi

TT	Trách nhiệm	Tiến trình	Biểu mẫu
1	Lãnh đạo Tổng công ty/Đơn vị		
2	Cơ quan /đơn vị thực hiện sự thay đổi phối hợp Cơ quan an toàn đồng cấp		
3	TGD/GĐ		BM-01
4	Cơ quan /đơn vị thực hiện sự thay đổi phối hợp Cơ quan an toàn đồng cấp		BM-02
5	TGD/GĐ		BM-03
6	Cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi		
7	Ban ATAN/Cơ quan an toàn đơn vị		BM-04
8	- Hồ sơ Sự thay đổi - Ban ATAN/Cơ quan AT đơn vị		

## 6. DIỄN GIẢI LƯU ĐỒ

### Bước 1. Sự thay đổi

Sự thay đổi đến từ bên trong tổ chức như: sáp nhập hay chia tách đơn vị; thay thế và/hoặc mua mới hệ thống, thiết bị; thay đổi quy trình khai thác, thay đổi phương thức ĐHB; xây dựng mới/sửa chữa hạ tầng cơ sở,...; Sự thay đổi đến từ bên ngoài tổ chức như: các chính sách, quy chế/quy định mới của Nhà nước liên quan đến việc cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay, việc đóng cửa đường CHC để sửa chữa; đóng cửa nhà ga, sân bay để nâng cấp, mở rộng; thay đổi về đường truyền của các nhà cung cấp dịch vụ cho Tổng công ty;...

### Bước 2. Đánh giá sự thay đổi

Cơ quan /đơn vị thực hiện sự thay đổi phối hợp với Ban ATAN/cơ quan an toàn đơn vị thực hiện đánh giá sự thay đổi

#### 1. Mô tả sự thay đổi

bao gồm các nội dung:

- Đối tượng thay đổi là gì: tổ chức, thiết bị, phương thức khai thác, hạ tầng cơ sở,...

- Phạm vi của sự thay đổi: từng phần/toàn bộ; sắp xếp/điều chỉnh lại; bổ sung hay xây dựng mới;

- Đối tượng bị ảnh hưởng: tổ chức; nhân viên khai thác; phương thức/quy trình khai thác; thiết bị (phần cứng, phần mềm, cấu hình);

#### 2. Xác định mức độ trọng yếu

Việc mô tả các nội dung của sự thay đổi tại bước 1, làm cơ sở để xác định mức độ trọng yếu của sự thay đổi thông qua 06 nội dung sau:

1. Đánh giá sự trọng yếu của thay đổi đối với bên trong tổ chức

.....  
Điểm

*(Đánh giá ảnh hưởng của sự thay đổi tới nhân viên khai thác, hệ thống, thiết bị và/hoặc quy trình/phương thức)*

Nhận xét/diễn giải:

2. Đánh giá sự trọng yếu của thay đổi đối với bên ngoài tổ chức

.....  
Điểm

*(Đánh giá ảnh hưởng của sự thay đổi với các FIR lân cận, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, các Hãng hàng không, người sử dụng dịch vụ khác)*

Nhận xét/diễn giải:

3. Đánh giá ảnh hưởng của sự thay đổi đối với hệ thống đang khai thác

.....  
Điểm

*(Sự thay đổi ảnh hưởng tới một hay nhiều hệ thống, hệ thống đang hoạt động hay không hoạt động, phần cứng hoặc phần mềm mới đưa vào có ảnh hưởng tới năng lực khai thác và/hoặc ảnh hưởng tới dữ liệu khai thác và/hoặc cơ sở dữ liệu)*

Nhận xét/diễn giải:

4. Đánh giá ảnh hưởng đến các chức năng

.....  
Điểm

*(Sự thay đổi ảnh hưởng tới: các chức năng hiện có, cung cấp một chức năng khác, gỡ bỏ chức năng và/hoặc giảm mức độ của dịch vụ)*

Nhận xét/diễn giải:

5. Đánh giá ảnh hưởng tới công tác huấn luyện

.....  
Điểm

*(mức độ và loại hình huấn luyện yêu cầu cho nhân viên khai thác bên trong và bên ngoài tổ chức, nguồn lực và/hoặc thời gian cho huấn luyện)*

Nhận xét/diễn giải:

6. Xác định độ phức tạp khi chuyển đổi từ hệ thống hoặc quy trình hiện có

.....  
Điểm

*(xem xét tính mới trong việc thực hiện sự thay đổi, khả năng quay lại các hệ thống/dịch vụ trước đó, các nguồn lực sẵn sàng và được đầu tư, thời hạn và các phê chuẩn cần thiết)*

Nhận xét/diễn giải:

Những nội dung trên được chấm điểm như sau:

Xác định mức điểm	Điểm
a) Không ảnh hưởng tới nhân viên khai thác liên quan;	1
b) Không ảnh hưởng tới các Phương thức/Quy trình;	(không ảnh)

<p>c) Không ảnh hưởng tới hệ thống, thiết bị (phần cứng, phần mềm, cấu hình) hoặc dịch vụ;</p> <p>d) Không phải huấn luyện.</p>	<p>hường)</p>
<p>a) Ảnh hưởng tới dưới 25% nhân viên khai thác liên quan;</p> <p>b) Các Phương thức/Quy trình có ảnh hưởng một chút nhưng vẫn quen thuộc với nhân viên khai thác;</p> <p>c) Ảnh hưởng một chút (<i>little impact</i>) tới hệ thống, thiết bị (phần cứng, phần mềm, cấu hình) hoặc dịch vụ;</p> <p>d) Ảnh hưởng một chút tới chương trình huấn luyện.</p>	<p><b>2</b></p> <p>(ảnh hưởng rất nhỏ)</p>
<p>a) Ảnh hưởng từ 25% đến 50% nhân viên khai thác liên quan;</p> <p>b) Các Phương thức/Quy trình sửa đổi một chút (<i>slightly modified</i>);</p> <p>c) Hệ thống, thiết bị (phần cứng, phần mềm, cấu hình) hoặc dịch vụ thay đổi một chút (<i>slightly modified</i>);</p> <p>d) Chương trình huấn luyện sửa đổi một chút.</p>	<p><b>3</b></p> <p>(ảnh hưởng nhỏ)</p>
<p>a) Ảnh hưởng từ 51% đến 75% nhân viên khai thác liên quan;</p> <p>b) Các Phương thức/Quy trình phải sửa đổi;</p> <p>c) Hệ thống, thiết bị (phần cứng, phần mềm, cấu hình) hoặc dịch vụ phải thay đổi;</p> <p>d) Chương trình huấn luyện phải sửa đổi.</p>	<p><b>4</b></p> <p>(ảnh hưởng trung bình)</p>
<p>a) Ảnh hưởng trên 75% đến toàn bộ nhân viên khai thác liên quan;</p> <p>b) Phải xây dựng Phương thức/Quy trình mới;</p> <p>c) Phải triển khai hệ thống, thiết bị mới (phần cứng, phần mềm, cấu hình) hoặc dịch vụ mới;</p> <p>d) Xây dựng chương trình huấn luyện mới.</p>	<p><b>5</b></p> <p>(ảnh hưởng lớn)</p>

Bảng 1: Tổng hợp kết quả

TT	Tổng điểm	Kết quả	Hành động
1	Nhỏ hơn 7	Thay đổi không quan trọng	Không cần thực hiện Quản lý sự thay đổi
2	từ 7 ÷ 12	Thay đổi nhỏ	Không cần thực hiện Quản lý sự thay đổi (nhưng phải theo dõi, giám sát an toàn phù hợp)
3	từ 13 – 23	Thay đổi trung bình	Cần thực hiện Quản lý sự thay đổi
4	từ 24 ÷ 30	Thay đổi lớn	Cần thực hiện Quản lý sự thay đổi

### 3. Báo cáo

Cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi lập Báo cáo đánh giá sự thay đổi trình lãnh đạo phê duyệt (BM-01);

Căn cứ vào kết quả đánh giá, Báo cáo đánh giá đề nghị lãnh đạo phê duyệt việc *cần* hay *không cần* thực hiện quản lý sự thay đổi.

#### **Bước 3. Phê duyệt đánh giá**

a) Tổng giám đốc phê duyệt đánh giá sự thay đổi cấp Tổng công ty; Giám đốc phê duyệt đánh giá sự thay đổi cấp Đơn vị;

b) Nếu kết quả phê duyệt đánh giá:

- đồng ý không cần thực hiện quản lý sự thay đổi: chuyển sang bước 8, báo cáo được lưu hồ sơ thực hiện sự thay đổi;

- đồng ý cần thực hiện quản lý sự thay đổi: chuyển sang bước 4.

#### **Bước 4. Nhận dạng môi nguy hiểm; Phân tích đánh giá rủi ro an toàn; Đề xuất biện pháp giảm thiểu rủi ro an toàn**

##### 1. Nhận dạng MNH

Từ việc mô tả sự thay đổi và đánh giá mức độ ảnh hưởng của sự thay đổi trong nội dung báo cáo đánh giá sự thay đổi, cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi thực hiện nhận dạng MNH; Việc nhận dạng MNH cần xem xét kỹ hơn từ các nguồn sau:

a) Thiết bị (phần cứng, phần mềm, cấu hình);

b) Môi trường khai thác (bao gồm các điều kiện vật lý, thiết kế đường hàng không và vùng trời, đặc điểm nền không lưu, cơ sở hạ tầng sân bay, thời gian khai thác (ngày/đêm), điều kiện thời tiết,...);

c) Nhân viên khai thác (KSVKL, nhân viên bảo dưỡng, khai thác thiết bị);

d) Sự tương tác (interaction) con người, thiết bị;

đ) Quy trình khai thác; Quy trình bảo dưỡng;

e) Các dịch vụ liên quan bên ngoài (ví dụ: cung cấp điện, thông tin liên lạc);

g) Các dịch vụ theo hợp đồng;

##### 2. Phân tích, đánh giá rủi ro an toàn

Sau khi MNH đã được nhận dạng, cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi phối hợp với Ban ATAN/Cơ quan an toàn đơn vị tiến hành phân tích, đánh giá, xác định khả năng xảy ra của rủi ro, mức độ nghiêm trọng của rủi ro theo biểu mẫu ma trận đánh giá rủi ro (BM-02);

##### 3. Đề xuất các biện pháp giảm thiểu rủi ro an toàn

Xây dựng biện pháp giảm thiểu rủi ro theo biểu mẫu quản lý rủi ro an toàn



(BM-03). Biện pháp giảm thiểu rủi ro an toàn có thể bao gồm một hoặc nhiều biện pháp kết hợp:

- Sửa đổi thiết kế hệ thống;
- Sửa đổi các phương thức/quy trình khai thác;
- Thay đổi, sắp xếp lại nhân viên;
- Huấn luyện nhân viên;
- Xây dựng các phương án dự phòng và/hoặc khẩn nguy;

#### **Bước 5. Phê duyệt**

Tổng giám đốc/Giám đốc phê duyệt biện pháp giảm thiểu trên cơ sở ý kiến của cơ quan an toàn và PTGD/PGĐ phụ trách;

#### **Bước 6. Lập kế hoạch thực hiện các biện pháp giảm thiểu; Thực hiện kế hoạch**

Sau khi các biện pháp giảm thiểu rủi ro đã được phê duyệt, cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi lập Kế hoạch thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro. Kế hoạch thực hiện các biện pháp giảm thiểu rủi ro bao gồm: Tên MNH, nội dung thực hiện giảm thiểu, thời gian bắt đầu-hoàn thành, địa điểm, người thực hiện, v.v...

Cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi triển khai thực hiện biện pháp giảm thiểu rủi ro an toàn theo kế hoạch đã lập;

#### **Bước 7. Kiểm tra, đánh giá**

Sau khi thực hiện xong kế hoạch giảm thiểu, Cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi phối hợp cùng cơ quan an toàn liên quan đánh giá lại mức độ rủi ro an toàn (BM-04); Nếu kết quả đạt yêu cầu, các chỉ số rủi ro nằm trong vùng chấp nhận được (vùng xanh), kết thúc việc thực hiện kế hoạch, chuyển sang bước 8; nếu kết quả không đạt yêu cầu, quay lại bước 6;

#### **Bước 8. Lưu hồ sơ**

Cơ quan/đơn vị thực hiện sự thay đổi và cơ quan an toàn liên quan có trách nhiệm lưu hồ sơ quản lý sự thay đổi, bao gồm:

- Quyết định của Lãnh đạo TCT/Cty giao thực hiện sự thay đổi;
- Báo cáo đánh giá an toàn (BM-01);
- Biểu mẫu Nhận diện MNH từ sự thay đổi và Biện pháp giảm thiểu rủi ro an toàn (BM-03);
- Kế hoạch thực hiện biện pháp giảm thiểu rủi ro;
- Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch giảm thiểu (BM-04);
- Các văn bản liên quan khác là bằng chứng cho việc thực hiện quản lý sự thay đổi theo kế hoạch đã được duyệt.

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**BM-01: Báo cáo đánh giá sự thay đổi**

TỔNG CÔNG TY/CÔNG TY...  
CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

Số:...../.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

....., ngày .....tháng.....năm.....

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ SỰ THAY ĐỔI**

Kính gửi: Tổng giám đốc/Giám đốc

1. Tên sự thay đổi:.....
2. Ngày dự kiến thực hiện sự thay đổi:.....
3. Mô tả sự thay đổi:
  - Đối tượng thay đổi: .....
  - Phạm vi thay đổi: .....
  - Đối tượng bị ảnh hưởng: .....
4. Kết quả đánh giá (*thay đổi không quan trọng/nhỏ/trung bình/lớn*):.....
5. Tài liệu kèm theo

1. Đánh giá sự trọng yếu của thay đổi đối với bên trong tổ chức

.....  
Điểm

*(Đánh giá ảnh hưởng của sự thay đổi tới nhân viên khai thác, hệ thống, thiết bị và/hoặc quy trình/phương thức)*

Nhận xét/diễn giải:

2. Đánh giá sự trọng yếu của thay đổi đối với bên ngoài tổ chức

.....  
Điểm

*(Đánh giá ảnh hưởng của sự thay đổi với các FIR lân cận, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam, các Hãng hàng không, người sử dụng dịch vụ khác)*

Nhận xét/diễn giải:

3. Đánh giá ảnh hưởng của sự thay đổi đối với hệ thống đang khai thác

.....  
Điểm

*(sự thay đổi ảnh hưởng tới một hay nhiều hệ thống, hệ thống đang hoạt động)*

*hay không hoạt động, phân cứng hoặc phân mềm mới đưa vào có ảnh hưởng tới năng lực khai thác và/hoặc ảnh hưởng tới dữ liệu khai thác và/hoặc cơ sở dữ liệu)*

Nhận xét/diễn giải:

4. Đánh giá ảnh hưởng đến các chức năng

.....  
Điểm

*(Sự thay đổi ảnh hưởng tới: các chức năng hiện có, cung cấp một chức năng khác, gỡ bỏ chức năng và/hoặc giảm mức độ của dịch vụ)*

Nhận xét/diễn giải:

5. Đánh giá ảnh hưởng tới công tác huấn luyện

.....  
Điểm

*(mức độ và loại hình huấn luyện yêu cầu cho nhân viên khai thác bên trong và bên ngoài tổ chức, nguồn lực và/hoặc thời gian cho huấn luyện)*

Nhận xét/diễn giải:

6. Xác định độ phức tạp khi chuyển đổi từ hệ thống hoặc quy trình hiện có

.....  
Điểm

*(xem xét tính mới trong việc thực hiện sự thay đổi, khả năng quay lại các hệ thống/dịch vụ trước đó, các nguồn lực sẵn sàng và được đầu tư, thời hạn và các phê chuẩn cần thiết)*

Nhận xét/diễn giải:

6. Đề nghị (cần/không cần thực hiện quản lý sự thay đổi):.....

Kính trình Tổng giám đốc/Giám đốc xem xét, phê duyệt.

Trân trọng!

CƠ QUAN AN TOÀN

CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THỰC HIỆN

TỔNG GIÁM ĐỐC/GIÁM ĐỐC  
PHÊ DUYỆT

**BM-02: Ma trận đánh giá rủi ro an toàn**

(Tài liệu Hệ thống quản lý an toàn - SMSM của Tổng công ty).

Khả năng xảy ra \ Mức độ nghiêm trọng	Thảm khốc	Nghiêm trọng	Cao	Thấp	Không đáng kể
	A	B	C	D	E
<b>Thường xuyên</b> 5	5A (Rất cao)	5B (Rất cao)	5C (Rất cao)	5D (Cao)	5E (Cao)
<b>Thỉnh thoảng</b> 4	4A (Rất cao)	4B (Rất cao)	4C (Cao)	4D (Trung bình)	4E (Trung bình)
<b>Hiếm khi</b> 3	3A (Rất cao)	3B (Cao)	3C (Cao)	3D (Trung bình)	3E (Thấp)
<b>Rất hiếm</b> 2	2A (Cao)	2B (Cao)	2C (Trung bình)	2D (Thấp)	2E (Thấp)
<b>Vô cùng hiếm</b> 1	1A (Trung bình)	1B (Trung bình)	1C (Thấp)	1D (Thấp)	1E (Thấp)

**BM-03: Xây dựng biện pháp giảm thiểu**

**Nhận diện MNH từ sự thay đổi và Biện pháp giảm thiểu rủi ro an toàn**

Stt	Mối nguy hiểm đã nhận dạng	Hậu quả liên quan	Chỉ số rủi ro AT	Biện pháp giảm thiểu rủi ro AT	Thời hạn hoàn thành
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					

....., ngày.....tháng.....năm.....

**CƠ QUAN AN TOÀN**

**CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THỰC HIỆN**

**TỔNG GIÁM ĐỐC/GIÁM ĐỐC  
PHÊ DUYỆT**

**PTGD/PGĐ PHỤ TRÁCH**

**BM-04: Đánh giá lại chỉ số rủi ro an toàn**

**Đánh giá lại chỉ số rủi ro an toàn**

Stt	Mối nguy hiểm đã nhận dạng	Hậu quả liên quan	Biện pháp hiện tại đã áp dụng	Chỉ số rủi ro AT	Thời hạn hoàn thành	Người chịu trách nhiệm	Hồ sơ chứng minh kết quả	Chỉ số rủi ro được đánh giá lại	Kết luận
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1									
2									

....., ngày.....tháng..... năm.....

**CƠ QUAN AN TOÀN**

**CƠ QUAN/ĐƠN VỊ THỰC HIỆN SỰ THAY ĐỔI**

## MỤC LỤC

<b>1. MỤC ĐÍCH</b> .....	1
<b>2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI ÁP DỤNG</b> .....	1
<b>3. TÀI LIỆU LIÊN QUAN</b> .....	1
<b>4. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/VIẾT TẮT (sử dụng trong Quy trình này)</b> .....	1
4.1. Giải thích thuật ngữ:.....	1
4.2. Viết tắt:.....	2
<b>5. Lưu đồ: Quản lý sự thay đổi</b> .....	3
<b>6. DIỄN GIẢI LƯU ĐỒ</b> .....	4
Bước 1. Sự thay đổi.....	4
Bước 2. Đánh giá sự thay đổi.....	4
Bước 3. Phê duyệt đánh giá.....	7
Bước 4. Nhận dạng mối nguy hiểm; Phân tích đánh giá rủi ro an toàn; Đề xuất biện pháp giảm thiểu rủi ro an toàn .....	7
Bước 5. Phê duyệt .....	8
Bước 6. Lập kế hoạch thực hiện các biện pháp giảm thiểu; Thực hiện kế hoạch.....	8
Bước 7. Kiểm tra, đánh giá .....	8
Bước 8. Lưu hồ sơ.....	8
BM-01: Báo cáo đánh giá sự thay đổi.....	9
BM-02: Ma trận đánh giá rủi ro an toàn.....	11
BM-03: Xây dựng biện pháp giảm thiểu.....	12
BM-04: Đánh giá lại chỉ số rủi ro an toàn.....	13